

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4203/TCT-KK

Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2015.

V/v Hướng dẫn triển khai thực
hiện Thông tư 127/2015/TT-BTC

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 127/2015/TT-BTC ngày 21/8/2015 hướng dẫn việc cấp mã số doanh nghiệp thành lập mới và phân công cơ quan thuế quản lý đối với doanh nghiệp, có hiệu lực thi hành từ ngày 10/10/2015. Nội dung cơ bản của Thông tư quy định việc cấp mã số doanh nghiệp tự động trên Hệ thống thông tin Đăng ký kinh doanh – Đăng ký thuế, đồng thời phân công cơ quan thuế quản lý đối với các doanh nghiệp thành lập theo Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư kể từ ngày Thông tư có hiệu lực thi hành, là một trong những điểm trọng tâm của công tác cải cách thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

Để triển khai thực hiện quy định của Thông tư, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Phổ biến và quán triệt nội dung Thông tư số 127/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính đến các phòng, Chi cục Thuế và các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phối hợp với Cơ quan Đăng ký kinh doanh trên địa bàn để tổ chức thực hiện theo các quy định của Thông tư.

2. Việc phân công cơ quan thuế trực tiếp quản lý đối với doanh nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 127/2015/TT-BTC, bãi bỏ công văn số 4930/TCT-TCCB ngày 26/11/2007 của Tổng cục Thuế về việc phân công quản lý thuế đối với doanh nghiệp cho Chi cục Thuế.

Trường hợp người nộp thuế thực hiện các thủ tục, nghĩa vụ về thuế cho hoạt động sản xuất kinh doanh phát sinh tại địa bàn khác địa bàn đặt trụ sở chính nơi đăng ký thành lập thì theo quy định của pháp luật về thuế, cơ quan thuế trực tiếp quản lý người nộp thuế phải phối hợp với cơ quan thuế nơi phát sinh khoản thu nộp ngân sách của người nộp thuế để quản lý người nộp thuế.

3. Về việc xây dựng tiêu thức phân công cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp

Căn cứ quy định về phân công cơ quan thuế trực tiếp quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều 3 của Thông tư số 127/2015/TT-BTC, Tổng cục Thuế đã xây dựng Hệ thống ứng dụng Đăng ký thuế để hỗ trợ Cục Thuế cập nhật Bộ tiêu thức phân công để đảm bảo việc phân công cơ quan thuế trực tiếp quản lý đối với doanh nghiệp được thực hiện tự động (Mẫu Bộ tiêu thức phân công khung ban hành kèm theo công văn này). Bộ tiêu thức phân công khung

bao gồm một số các tiêu thức cơ bản theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 127/2015/TT-BTC và tiêu thức bổ sung theo thực tế quản lý trên từng địa bàn (ví dụ: phân công quản lý chi nhánh, đơn vị trực thuộc; phân công quản lý các doanh nghiệp thành lập và hoạt động trong các Khu chế xuất, khu công nghiệp,...; phân công quản lý các doanh nghiệp hoạt động theo hình thức hạch toán tập trung; phân công quản lý các doanh nghiệp kinh doanh trên nhiều địa bàn; phân công quản lý các doanh nghiệp kinh doanh nhiều ngành nghề...), Cục Thuế căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để xác định giá trị cho từng tiêu thức phù hợp.

Trường hợp Cục Thuế có bổ sung thêm tiêu thức phân công ngoài các tiêu thức khung, cần lưu ý tiêu thức bổ sung phải căn cứ trên thông tin hồ sơ đăng ký doanh nghiệp do Cơ quan Đăng ký kinh doanh truyền sang và phải được xác định cụ thể để có thể cài đặt và thực hiện tự động trên ứng dụng.

4. Về việc tham mưu phê duyệt, ban hành Bộ tiêu thức phân công

Do thời điểm có hiệu lực thi hành của Thông tư số 127/2015/TT-BTC không trùng với kỳ họp của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, để đảm bảo triển khai theo đúng ngày hiệu lực của Thông tư, Cục Thuế dự thảo Bộ tiêu thức phân công, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt để thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

Trường hợp sau đó, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có quy định khác dẫn đến thay đổi Bộ tiêu thức phân công đang thực hiện thì Cục Thuế thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh kể từ thời điểm Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có hiệu lực, đồng thời gửi Bộ tiêu thức phân công về Tổng cục Thuế để hỗ trợ, cập nhật trên Hệ thống ứng dụng Đăng ký thuế.

5. Triển khai thực hiện cấp mã số thuế tự động và phân công cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp trên Hệ thống ứng dụng Đăng ký thuế

Tổng cục Thuế triển khai nâng cấp Hệ thống ứng dụng Đăng ký thuế để đảm bảo các quy định tại Thông tư số 127/2015/TT-BTC từ 0h giờ ngày 10/10/2015, trong đó đã bao gồm Bộ tiêu thức phân công khung.

Cục Thuế có các tiêu thức bổ sung ngoài các tiêu thức cơ bản tại Bộ tiêu thức phân công khung thì gửi về Tổng cục Thuế (Vụ Kế khai & Kế toán thuế và Cục Công nghệ thông tin) để được hỗ trợ, cập nhật trên ứng dụng (việc cài đặt tham số cho các tiêu thức phân công trên ứng dụng sẽ được hướng dẫn tại Tài liệu hướng dẫn sử dụng ứng dụng kèm theo Thông báo nâng cấp ứng dụng).

Trường hợp Bộ tiêu thức phân công của Cục Thuế có tiêu thức bổ sung không thể cài đặt trên ứng dụng, Cục Thuế phải tự thực hiện phân công cơ quan thuế quản lý đối với doanh nghiệp đảm bảo việc cấp mã số doanh nghiệp và

phân công cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp được thực hiện đồng thời và trong ngày làm việc.

Tổng cục Thuế đề nghị đồng chí Cục trưởng Cục Thuế chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 127/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên và hướng dẫn tại công văn này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề nghị các Cục Thuế kịp thời phản ánh về Vụ Kế khai và Kế toán thuế và Cục Công nghệ thông tin để phối hợp hỗ trợ thực hiện (Ông: Phạm Xuân Sơn (pxson@gdt.gov.vn); Nhóm Hỗ trợ ứng dụng địa phương (nhomhtuddp@gdt.gov.vn)).

Tổng cục Thuế thông báo đề các đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Tổng cục (để b/c);
- Các Vụ/ đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, KK(02b). 95.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Đại Trí



TỔNG CỤC THUẾ

BỘ TIÊU THỨC PHÂN CÔNG KHUNG

(Đính kèm công văn số 4203/TCT-KK ngày 09/10/2015 của Tổng cục Thuế)

1. Các tiêu thức phân công Cục Thuế quản lý doanh nghiệp:

Doanh nghiệp thỏa mãn một trong các tiêu thức sau sẽ được phân công cho Cục Thuế quản lý.

a) Tiêu thức phân công theo loại hình doanh nghiệp và quy mô vốn điều lệ:

STT	TIÊU THỨC	THAM SỐ		GHI CHÚ
		Chọn	Tỷ lệ vốn/Mức vốn	
1	Doanh nghiệp có vốn nhà nước			Doanh nghiệp là doanh nghiệp nhà nước và có tỷ lệ % vốn nhà nước/ tổng vốn \geq <Tỷ lệ vốn> sẽ phân công về Cục thuế quản lý. Hệ thống hỗ trợ tính tỷ lệ = (vốn nhà nước/ Tổng vốn) x100%
2	Doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài			Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và có tỷ lệ % vốn đầu tư \geq <Tỷ lệ vốn> sẽ phân công về Cục thuế quản lý. Hệ thống hỗ trợ tính tỷ lệ = (vốn đầu tư/ Tổng vốn) x100%
3	Doanh nghiệp dự án BOT, BBT, BT,..			Các doanh nghiệp BOT, BBT, BT sẽ phân công cho Cục Thuế quản lý.
4	Quy mô vốn điều lệ			Doanh nghiệp có tổng vốn điều lệ \geq mức vốn sẽ được phân công về cục thuế quản lý.

- Ví dụ 1: Với tiêu thức Doanh nghiệp có vốn nhà nước: Cục Thuế đánh dấu chọn (x) và nhập 30% vào phần tham số, Hệ thống sẽ căn cứ thông tin trên hồ sơ đăng ký thuế, phân công Cục Thuế quản lý tất cả doanh nghiệp là doanh nghiệp có tỷ lệ vốn nhà nước $\geq 30\%$.

- Ví dụ 2: Cục Thuế đánh dấu chọn (x) vào tiêu thức Doanh nghiệp dự án BOT, BBT, BT và nhập tỷ lệ 0%. Hệ thống sẽ lấy tất cả doanh nghiệp có có đánh dấu BOT, BBT, BT từ hệ thống đăng ký kinh doanh chuyển sang để phân công Cục Thuế quản lý với mọi mức vốn.
- Ví dụ 3: Với tiêu thức Quy mô vốn điều lệ: Nếu chọn phân công theo tiêu thức này (đánh dấu x) và nhập mức vốn 30.000.000.000, các doanh nghiệp có tổng vốn điều lệ $\geq 30.000.000.000$ sẽ được phân công về Cục Thuế quản lý.

b) Tiêu thức phân công theo ngành nghề kinh doanh

Cục Thuế lựa chọn các ngành nghề kinh doanh sẽ phân công cho Cục Thuế quản lý. Hệ thống căn cứ vào ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, nếu ngành nghề kinh doanh chính thuộc danh sách chọn thì doanh nghiệp được phân công Cục Thuế quản lý.

STT	Mã ngành	Tên ngành	Chọn
1		Khai thác than cứng và than non	
2	B0510	Khai thác và thu gom than cứng	
3	B0610	Khai thác dầu thô	
4	B0620	Khai thác khí đốt tự nhiên	
5	B0710	Khai thác quặng sắt	
6	B0721	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	
7	B0722	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	
8	B0730	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	
9	D3510	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	
10	D3520	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	
11	H5011	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	
12	H5012	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	
13	K6411	Hoạt động ngân hàng trung ương	
14	K6419	Hoạt động trung gian tiền tệ khác	
15	K6420	Hoạt động công ty nắm giữ tài sản	
16	K6430	Hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác	
17	K6491	Hoạt động cho thuê tài chính	
18	K6492	Hoạt động công tín dụng khác	
19	K6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	
20	K6511	Bảo hiểm nhân thọ	

21	K6512	Bảo hiểm phi nhân thọ	
22	K6520	Tái bảo hiểm	
23	K6530	Bảo hiểm xã hội	
24	K6611	Quản lý thị trường tài chính	
25	K6612	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán	
26	K6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	
27	K6621	Đánh giá rủi ro và thiệt hại	
28	K6622	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	
29	K6629	Hoạt động hỗ trợ khác cho bảo hiểm và bảo hiểm xã hội	
30	K6630	Hoạt động quản lý quỹ	
31	L6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	
32	M6920	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	
33	R9200	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc	
34	U9900	Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế	

c) Doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng và các trường hợp được hoàn thuế giá trị gia tăng.

2. Các doanh nghiệp không thỏa mãn các tiêu thức nêu trên sẽ phân công cho Chi cục Thuế quản lý theo địa bàn.

3. Phân công Chi cục Thuế quản lý toàn bộ doanh nghiệp trên địa bàn đối với địa bàn đặc thù.

Cục Thuế xác định các địa bàn cấp huyện đặc thù trong danh mục địa bàn cấp huyện, ứng dụng sẽ căn cứ vào thông tin địa chỉ trụ sở trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, nếu doanh nghiệp có địa chỉ trụ sở thuộc địa bàn cấp huyện đặc thù được chọn sẽ phân công Chi cục Thuế quản lý.

STT	TỈNH	HUYỆN	CHỌN
1	Kiên Giang	Phú Quốc	X
2	Quảng Ninh	Cô Tô	X

Ví dụ: Tỉnh Kiên Giang phân công toàn bộ doanh nghiệp trên địa bàn huyện Phú Quốc cho Chi cục Thuế huyện Phú Quốc quản lý; hoặc tỉnh Quảng Ninh phân công toàn bộ doanh nghiệp trên địa bàn huyện Cô Tô cho Chi cục Thuế huyện Cô Tô quản lý thì tích [X] ô chọn.

